

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 30- 3 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Đông Hưng

Bà Phan Minh Thi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đàm Văn H, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi thường trú: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ở hiện tại: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; con ông Đàm Văn X, sinh năm 1954 (đã chết); con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1965; vợ: Nông Thị A, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 23-12-2022, tạm giam ngày 29-12-2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn E, xã F, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phan Diệu T, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu A, thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

1. Bà Chu Thanh Huyền – Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
2. Bà Lăng Thị Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
3. Ông Lục Khánh Nhật Phương và ông Nông Tú Xuyên – Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22-12-2022, Công an xã F, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn nhận được đơn trình báo của Hoàng Văn D, sinh năm 1996, trú tại Thôn E, xã F, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về việc: Ngày 20-12-2022 Đàm Văn H, sinh năm 1983, trú tại Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nhà Hoàng Văn D chơi, sau đó mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10 của Hoàng Văn D nhưng đến ngày 21-12-2022 vẫn chưa mang về trả.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành thụ lý, giải quyết theo trình tự pháp luật, đồng thời tạm giữ đối với Đàm Văn H và tang vật bao gồm:

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000014 cấp ngày 05-01-2015 do Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn cấp.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10.

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong một phong bì thư mặt trước có ký hiệu bằng chữ viết tay “Đàm Văn H”, mặt sau tại các phần giáp lai có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có đóng dấu xác nhận của chính quyền địa phương.

Quá trình điều bị cáo Đàm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 20-12-2022, Đàm Văn H đến nhà Hoàng Văn D chơi. Sau khi ăn cơm xong, Đàm Văn H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10 của Hoàng Văn D để sang nhà Đàm Thị L, sinh năm 1979 (cùng thôn) chơi. Sau đó điều khiển xe đến nhà Bé Minh C, sinh năm 1991, trú tại thôn R, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn rủ Bé Minh C đi ra thị trấn S, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng, nhưng do lúc này không có tiền nên Đàm Văn H đã nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô của Hoàng Văn D đi cầm cố. Khi đến cửa hàng sửa chữa xe máy Q tại khu A thị trấn S, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn Đàm Văn H nói Bé Minh C chờ ở ngoài còn Đàm Văn H một mình mang xe mô tô vào cầm cố lấy

1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Lời khai nhận của Đàm Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng thu giữ. Đây là những chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, đảm bảo khách quan, hợp pháp là chứng cứ khẳng định Đàm Văn H đã thực hiện hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản như đã nêu ở trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐDGTS ngày 28-12-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự xác định: Tổng giá trị còn lại của tài sản cần định giá là 6.167.000đ (sáu triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 201/KL-KTHS ngày 13-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tờ tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 08-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đàm Văn H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận: Bị cáo được mượn chiếc xe máy của Hoàng Văn D để sang nhà Đàm Thị L, sinh năm 1979 (cùng thôn) chơi. Sau đó vì không có tiền mua ma túy bị cáo mới nảy sinh lấy chiếc xe máy đi cầm cố được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền cầm cố được bị cáo đã tiêu sài vào mục đích cá nhân hết 1.000.000đ (một triệu đồng), còn lại 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đang bị tạm giữ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đàm Văn H mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Xét thấy bị hại Hoàng Văn D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chị Phan Diệu T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo đang bị tạm giữ số tiền 500.000đ đây là số tiền của chị Phan Diệu T đưa cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Phan Diệu Thúy. Bị cáo còn phải trả cho Chị Phan Diệu T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000014 cấp ngày 05-01-2015 do Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn cấp, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Văn D theo Quyết định số 03/QĐ-CQĐT ngày 16-01-2023 về xử lý vật chứng và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16-01-2023 nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Trả lại cho Chị Phan Diệu T số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn – tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 15-3-2023.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Hoàng Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chị Phan Diệu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận số 37/KL-HĐĐT ngày 28-12-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 20-12-2022, Đàm Văn H đã có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10 của Hoàng Văn D có giá trị 6.167.000đ (sáu triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn) để mang đi cầm cố tại cửa hàng xe máy Q tại khu A thị trấn S, huyện Văn Lãng. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đàm Văn H về tội

“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra, nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 03-02-2023 tại Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn và qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng để bảo đảm thi hành án vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát 12U1- 052.10 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000014 cấp ngày 05-01-2015 do Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn cấp, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Văn D theo Quyết định số 03/QĐ-CQĐT ngày 16-01-2023 về xử lý vật chứng và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16-01-2023; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đây là số tiền của Chị Phan Diệu T đưa cho bị cáo do đó trả lại cho Chị Phan Diệu T số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn – tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 15-3-2023 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Xét thấy bị hại Hoàng Văn D không yêu cầu bị cáo phải bồi

thường thiệt thòi nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chị Phan Diệu T yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Chị Phan Diệu T đã được trả lại số tiền 500.000đ hiện nay đang bị tạm giữ, do đó bị cáo Đàm Văn H còn phải trả cho Chị Phan Diệu T số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đàm Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23-12-2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đàm Văn H có trách nhiệm trả cho Chị Phan Diệu T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Chị Phan Diệu T số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 tại Kho bạc nhà nước huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn – tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 15-3-2023.

5. Về án phí: Bị cáo Đàm Văn H phải chịu án là 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGGT khác;
-;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh